

**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ**  
**KHOA HỌC CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH TRIỂN KHAI TỪ NĂM 2022**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / 6 /2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

STT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
1.	<b>Dự án:</b> Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình trồng và chế biến dược liệu Thiên môn đông ( <i>Asparagus cochinchinensis</i> (Lour.) Merr.) và Hà thủ ô đỏ ( <i>Fallopia multiflora</i> (Thunb.) Haraldson) tại tỉnh Gia Lai.	<p>Ứng dụng đồng bộ các giải pháp khoa học và công nghệ trong nhân giống, trồng, sơ chế và chế biến cây Thiên môn đông (<i>Asparagus cochinchinensis</i> (Lour.) Merr.) và Hà thủ ô đỏ (<i>Fallopia multiflora</i> (Thunb.) Haraldson) theo tiêu chuẩn GACP - WHO tại tỉnh Gia Lai .</p> <p>- Tiếp nhận thành công các quy trình công nghệ do đơn vị hỗ trợ công nghệ chuyển giao về nhân giống, trồng, thu hoạch và sơ chế, chế biến dược liệu Thiên môn đông, Hà thủ ô đỏ.</p> <p>- Xây dựng thành công các mô hình nhân giống với vườn giống và mô hình trồng theo tiêu chuẩn GACP – WHO tại tỉnh Gia Lai.</p> <p>- Xây dựng thành công mô hình sản xuất cao dược liệu Thiên môn đông, Hà thủ ô đỏ.</p>	<p>- Mô hình vườn giống gốc cung cấp hạt giống Thiên môn đông với diện tích 5.000 m<sup>2</sup>.</p> <p>- Vườn ươm giống Thiên môn đông với diện tích 500 m<sup>2</sup>.</p> <p>- Mô hình vườn giống gốc cung cấp hom giống Hà thủ ô đỏ với diện tích 5.000 m<sup>2</sup>.</p> <p>- Vườn ươm giống Hà thủ ô đỏ với diện tích 500 m<sup>2</sup>.</p> <p>- Mô hình trồng Thiên môn đông, quy mô 10ha, năng suất đạt từ 4,5 tấn củ khô/ha, sản lượng 45 tấn dược liệu đạt theo tiêu chuẩn dược điển Việt Nam V.</p> <p>- Mô hình trồng Hà thủ ô đỏ, quy mô 10ha, năng suất đạt từ 2,5 tấn củ khô/ha, sản lượng 25 tấn dược liệu đạt theo tiêu chuẩn dược điển Việt Nam V.</p> <p>- Mô hình sản xuất cao Thiên môn đông và Hà thủ ô đỏ quy mô sản xuất 50kg cao/mẻ. Tạo ra 500kg cao Thiên môn đông, 500kg cao Hà thủ ô. Cao có hàm lượng hoạt chất sinh học <math>\geq 1\%</math>; độ ẩm <math>\leq 20\%</math>.</p> <p>- 10 kỹ thuật viên được đào tạo, 200 lượt người dân được tập huấn kỹ thuật, nắm vững và sử dụng thành thạo các quy trình kỹ thuật công nghệ nhân giống, trồng, sơ chế, chế biến dược liệu Thiên môn đông và Hà thủ ô đỏ.</p> <p>- Báo cáo tổng hợp kết quả triển khai dự án.</p> <p>- 02 bài báo.</p>	Tuyển chọn
2.	<b>Đề tài:</b> Nghiên cứu bảo tồn nguồn gen các loài thủy sản bản địa quý	Nghiên cứu sản xuất giống và bảo vệ nguồn gen cá Sọc dưa và cá Chột sông Ba để góp phần bảo tồn nguồn lợi thủy sản quý và phát triển đối tượng	- Tạo ra các đàn cá bố mẹ bản địa, cá Sọc dưa và cá Chột sông Ba, mỗi loài 50 cặp.	Tuyển chọn

	hiêm (cá Sọc dưa ( <i>Probarbus Jullieni</i> ) và cá Chốt sông Ba) tại Gia Lai.	<p>nuôi thủy sản mới, đa dạng các loài thủy sản nuôi trồng và khai thác bền vững tại Gia Lai.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu thập được cá Sọc dưa và cá Chốt sông Ba từ nguồn khai thác tự nhiên; nuôi dưỡng, thuần hóa, phát triển thành đàn cá bố mẹ trong điều kiện nuôi nhốt.</li> <li>- Nghiên cứu thành công quy trình kỹ thuật sản xuất giống cá Sọc dưa và cá Chốt sông Ba.</li> <li>- Nghiên cứu và xây dựng quy trình nuôi thương phẩm cá Sọc dưa và cá Chốt sông Ba.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản xuất giống cá Sọc dưa và cá Chốt sông Ba, mỗi loài khoảng 8.000 con giống phục vụ nuôi thương phẩm.</li> <li>- Thử nghiệm nuôi thương phẩm cá Sọc dưa và cá Chốt sông Ba. Sản lượng mỗi loài khoảng 700 kg.</li> <li>- Báo cáo đề xuất định hướng quản lý bảo vệ, khai thác và phát triển nguồn gen cho cá Sọc dưa và cá Chốt sông Ba tại Gia Lai.</li> <li>- Báo cáo đặc điểm sinh thái - sinh học cá Sọc dưa và cá Chốt sông Ba.</li> <li>- Quy trình nuôi vỗ và sinh sản nhân tạo cá Sọc dưa và cá Chốt sông Ba.</li> <li>- Quy trình ương cá giống cá Sọc dưa và cá Chốt sông Ba.</li> <li>- Quy trình nuôi thương phẩm cá Sọc dưa và cá Chốt sông Ba.</li> <li>- Báo cáo tổng hợp kết quả triển khai đề tài.</li> <li>- 02 bài báo.</li> </ul>	
3.	<b>Đề tài:</b> Nghiên cứu bảo tồn và phát triển bền vững nguồn gen loài Thiên môn chùm ( <i>Asparagus racemosus</i> Willd.) làm dược liệu tại tỉnh Gia Lai.	<p>Nghiên cứu loài Thiên môn chùm (<i>Asparagus racemosus</i> Willd.) nhằm đưa loại cây dược liệu bản địa vào sản xuất đời sống. Qua đó phục vụ công tác bảo tồn và phát triển nguồn gen cây dược liệu bản địa tại tỉnh Gia Lai.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá được hiện trạng phân bố tự nhiên và khả năng gây trồng, phát triển loài Thiên môn chùm làm dược liệu tại Gia Lai để phục vụ bảo tồn và phát triển;</li> <li>- Xây dựng được 01 vườn sưu tập gen của loài Thiên môn chùm làm cơ sở bảo tồn và chọn lọc để tạo giống tốt phục vụ gây trồng và phát triển sản xuất;</li> <li>- Phân tích được thành phần hoạt chất nhằm khẳng định giá trị dược liệu của loài cây Thiên môn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiện trạng phân bố tự nhiên của loài Thiên môn chùm tại tỉnh Gia Lai.</li> <li>- Khả năng gây trồng và phát triển loài Thiên môn chùm tại tỉnh Gia Lai.</li> <li>- 01 Vườn sưu tập nguồn gen Thiên môn chùm 0,2 ha.</li> <li>- Nhân giống tạo cây con Thiên môn chùm: 1.500 cây.</li> <li>- Quy trình kỹ thuật nhân giống cây Thiên môn chùm.</li> <li>- Quy trình kỹ thuật trồng, thu hoạch, sơ chế Thiên môn chùm.</li> <li>- 02 mô hình trồng loài Thiên môn chùm theo tiêu chuẩn VietGAP cho 02 vùng sinh thái của tỉnh (Mỗi mô hình 0,5ha). Năng suất 02 tấn/ha.</li> <li>- Báo cáo tổng hợp kết quả triển khai đề tài.</li> <li>- 02 bài báo.</li> </ul>	Tuyển chọn

		<p>chùm bản địa ở các vùng sinh thái thuộc tỉnh Gia Lai;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng được quy trình kỹ thuật nhân giống, quy trình kỹ thuật trồng, thu hoạch và sơ chế Thiên môn chùm.</li> </ul>		
4.	<p><b>Đề tài:</b> Nghiên cứu, đánh giá thực trạng năng suất trên địa bàn tỉnh và đề xuất giải pháp chính sách hỗ trợ thúc đẩy tăng năng suất dựa trên nền tảng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo.</p>	<p><b>Mục tiêu chung:</b> Xác định thực trạng tăng năng suất các nhân tố tổng hợp TFP trên địa bàn tỉnh. Từ đó đề xuất chính sách, các giải pháp hỗ trợ thúc đẩy tăng năng suất các nhân tố tổng hợp TFP dựa trên nền tảng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo.</p> <p><b>Mục tiêu cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá được năng suất lao động, tốc độ tăng năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) và đóng góp của tăng TFP vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh Gia Lai giai đoạn 2016-2021.</li> <li>- Đánh giá thực trạng hoạt động khoa học, công nghệ nâng cao năng suất của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.</li> <li>- Đề xuất các giải pháp, chính sách thúc đẩy nâng cao năng suất dựa trên thực trạng năng suất và các hoạt động nâng cao năng suất của tỉnh giai đoạn 2022 - 2025 và tầm nhìn đến 2030.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo đánh giá năng suất lao động, tốc độ tăng TFP và đóng góp của TFP vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh giai đoạn 2016-2021, đề xuất các mục tiêu tăng năng suất của tỉnh Gia Lai giai đoạn 2022 - 2025 và tầm nhìn đến 2030.</li> <li>- Báo cáo khảo sát thực trạng hoạt động khoa học công nghệ nâng cao năng suất của doanh nghiệp tỉnh Gia Lai.</li> <li>- Báo cáo đề xuất giải pháp, chính sách thúc đẩy nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.</li> <li>- Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu.</li> </ul>	Tuyển chọn
5.	<p><b>Dự án:</b> Xây dựng mô hình điểm nâng cao năng suất chất lượng dựa trên việc áp dụng các hệ thống, tiêu chuẩn, công cụ cải tiến năng suất và các giải pháp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo cho các</p>	<p><b>Mục tiêu chung:</b> Xây dựng thành công các mô hình điểm nâng cao năng suất chất lượng. Qua đó thúc đẩy hoạt động tăng năng suất của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, nhằm đóng góp chỉ tiêu tăng năng suất dựa trên khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo.</p> <p><b>Mục tiêu cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn 02 Doanh nghiệp áp dụng công cụ TPI (5S, TPM, ISO 9001:2015, TWI)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ tài liệu tư vấn hướng dẫn áp dụng công cụ TPI của 02 doanh nghiệp; báo cáo đánh giá kết quả hiệu quả áp dụng TPI của 02 doanh nghiệp.</li> <li>- Bộ tài liệu tư vấn hướng dẫn áp dụng công cụ năng suất xanh FMCA của 02 doanh nghiệp; báo cáo đánh giá kết quả hiệu quả áp dụng công cụ năng suất xanh FMCA của 02 doanh nghiệp.</li> </ul>	Tuyển chọn

<p>doanh nghiệp tỉnh Gia Lai.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn 02 Doanh nghiệp áp dụng công cụ năng suất xanh FMCA.</li> <li>- Tư vấn 02 Bệnh viện áp dụng công cụ quản lý tinh gọn LEAN.</li> <li>- Tư vấn 04 Trường học áp dụng công cụ thực hành tốt 5S.</li> <li>- Hướng dẫn, hỗ trợ 08 doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, xây dựng lộ trình tiến tới sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh cho doanh nghiệp; 06 doanh nghiệp xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn đảm bảo chất lượng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ tài liệu tư vấn hướng dẫn áp dụng LEAN của 02 bệnh viện; báo cáo đánh giá kết quả hiệu quả của 02 bệnh viện áp dụng công cụ LEAN.</li> <li>- Bộ tài liệu tư vấn hướng dẫn áp dụng 5S tại 04 trường học; báo cáo thực hành cải tiến 5S của 04 trường học.</li> <li>- Bộ tài liệu Hướng dẫn 08 doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, xây dựng lộ trình tiến tới sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh cho doanh nghiệp; 06 doanh nghiệp xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn đảm bảo chất lượng; báo cáo đánh giá kết quả áp dụng của các doanh nghiệp.</li> <li>- Các bài viết về các mô hình điểm áp dụng.</li> <li>- Báo cáo tổ chức đào tạo 02 khóa đào tạo về việc áp dụng tiêu chuẩn và công cụ cải tiến cho khoảng 60 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.</li> <li>- Báo cáo tổ chức Hội thảo chia sẻ kinh nghiệm áp dụng về hệ thống quản lý, công cụ cải tiến tiên tiến cho khoảng 50-70 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.</li> </ul>	
-----------------------------------	--	---	--

Danh mục này có năm nhiệm vụ./.